TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc Huế

Ông Trần Thanh Long.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Hồ Vũ Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn S, sinh ngày: 29/5/1989 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: 32/2/42 Đ, phường Ph, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Võ Thị H; có vợ là Châu Thị Tố H và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/8/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Lê Văn Hải Tr (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Lê Văn B và bà Hoàng Thị Ái Ph; cùng có nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện C, tỉnh Đăk Nông; ông B, bà Ph vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH thương mại vận tải S; địa chỉ: Số 242 Lê Duẩn, phường Ph, thành Phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp: Ông Cao Xuân S – chức vụ: Giám đốc: vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty cổ phần G; địa chỉ: Tòa nhà VTV, số 8 Phạm Hùng, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp của công ty ông Phạm Hồng Q; có đơn xin vắng mặt

2. Anh A ; nơi cư trú: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; có đơn xin vắng mặt

3. Ông Hồ Phước Tr; nơi cư trú: xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14^h25 ngày 22/5/2022, Lê Văn S điều khiển xe ôtô tải BKS 75C-018.65 đi trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đông Hà – TP. Huế khi đến Km 814 + 080 thuộc địa phận phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà thì đỗ xe về phía bên phải theo chiều đi của mình, trục bánh trước và bánh sau cùng bên phải cách mép lề đường phải lần lượt là 44cm và 30cm, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe. Lúc này, Lê Văn Hải Tr điều khiển xe môtô BKS 75C1-353.71 đi trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đông Hà – TP. Huế, khi đến địa điểm nêu trên tông vào phía sau bên trái xe ôtô tải BKS 75C-018.65 đang đỗ phía trước cùng chiều dẫn đến cả người và xe môtô ngã ra phía bên trái đường; cùng lúc này thì xe ôtô tải BKS 29H - 735.39 do anh A điều khiển chạy cùng chiều phía sau đến tông vào người anh Tr gây tai nạn.

Hậu quả: Anh Lê Văn Hải Tr chết tại chỗ, xe môtô BKS 75C1-353.71 bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 279/KL-KTHS ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đối với đối với Lê Văn Hải Tr kết luận:

1. Các kết quả giám định chính:

Tử thi nam giới, thể trạng trung bình, lạnh, mềm. Hoen tử thi mờ, chưa cố định tập trung mặt sau cơ thể. Trên cơ thể có nhiều vết bầm, trầy da.

- Vùng thái dương – đỉnh – chẩm phải sưng nề, bầm máu dưới da.

- Hai lỗ mũi, lỗ tai, khoang miệng có nhiều máu chảy ra. Lỗ tai phải có tổ chức não thoát ra ngoài.

- Gần toàn bộ vùng bụng – ngực dưới có diện bầm, trầy, hằn da kích thước 32x20cm, bề mặt có bám dính chất bẩn màu đen. Trong đó:

+ Hai bên viền ngoài có các vết trầy, hằn da nằm dọc bụng tương đối đều nhau kích thước mỗi vết 2x0,5cm; các vết này tương đối cách đều nhau, khoảng cách giữa hai vết gần nhau là 0,7cm.

+ Ở trong vùng này có 04 đường hằn da giống nhau dạng zích zắc nằm dọc bụng rộng 0,6cm; các đường này nằm cách đều nhau, khoảng cách giữa hai đường gần nhau là 2,4cm.

- Mặt sau – ngoài cẳng tay phải có 04 vết bầm máu dưới da, độ rộng mỗi vết là 0,6cm; các vết tương đối song song, cách đều nhau, khoảng cách giữa hai vết gần nhau là 2,5cm.

- Gãy vỡ xương thái dương phải.

- Gãy sập hệ thống xương lồng ngực; tràn khí dưới da vùng ngực phải, lưng.

- Gãy kín 1/3 trên xương cánh tay phải.

- Gãy 1/3 kín dưới xương đùi phải, gãy hở 1/3 giữa xương đùi trái.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 2/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: Xe môtô BKS 75C1- 353.71 bị thiệt hại 3.516.000đ

Tại bản kết luận giám định số16-22/GĐ-ĐK02 ngày 15/6/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: Động cơ của xe 75C-018.65 hoạt động bình thường, không phát hiện hư hỏng bất thường của động cơ; Hệ thống đèn báo hiệu của xe 75C-018.65 hoạt động bình thường.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn kết quả kiểm tra nồng độ cồn, thử ma túy của Lê Văn S: Nồng độ cồn 0,000mg/l, âm tính với các chất ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn Sinh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng:

- Vật chứng hiện còn tạm giữ: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Văn S.

Các vật chứng khác đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 60.000.000đ. Ngoài ra, anh A đã hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 60.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSHTr ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị xử phạt từ 06 tháng

đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C cho Lê Văn S.

- Bị cáo Lê Văn S thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn S trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, Bản kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

[2.1] Khoảng $14^{h}25$ ngày 22/5/2022, tại Km814 + 080 QL1A thuộc phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Lê Văn S đỗ xe ôtô tải BKS 75C-018.65 bên phải đường theo hướng Đông Hà - TP. Huế nhưng không sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình; đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, dẫn đến Lê Văn Hải Tr điều khiển xe môtô 75C1-353.71 đến tông vào phía sau bên trái xe ôtô tải BKS 75C-018.65 đang đỗ phía trước cùng chiều dẫn đến cả người và xe môtô ngã ra phía bên trái đường; cùng lúc này thì xe ôtô tải BKS 29H - 735.39 do anh A Hiếu điều khiển chạy cùng chiều phía sau đến tông vào người anh Tr gây tai nạn. Hậu quả: Anh Tr chết, gây thiệt hại đối với môtô 75C1-353.71 là $3.516.000^{đ}$.

[2.2] Hành vi nêu trên của Lê Văn S đã vi phạm các điểm b, d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ; hậu quả làm anh Lê Văn Hải Tr chết nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Lê Văn S đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị hại cũng có lỗi điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường vi phạm khoản 1, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

[2.3] Đối với hành vi của A Hiếu điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-735.39 cán qua người anh Tr nêu trên, thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 20 Bộ luật hình sự

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt; Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Sau khi gây tại nạn đã tích cực bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lỗi trong vụ án là lỗi hỗn hợp nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác đụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nay không ai có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Văn S, đây là giấy tờ hợp pháp của S nên trả lại cho Lê Văn S.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt bị cáo Lê Văn S 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/01/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Văn S cho Lê Văn S (Giấy phép lái xe hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh T.T. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh T.T. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- UBND phường Phước Vĩnh;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hữu Nam